

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM
KỲ THI KTHP HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026
Trình độ: ĐẠI HỌC; Ngày thi: 09/12/2025
Môn: SINH THÁI HỌC VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
(Đáp án - thang điểm gồm 04 trang)

Câu	Nội dung	Thang điểm
1	Quan hệ hỗ trợ: Quan hệ hỗ trợ là các mối quan hệ mà trong đó ít nhất một loài nhận được lợi ích, và loài kia có thể có lợi hoặc không bị ảnh hưởng:	0,25
	Cộng sinh: Mối quan hệ chặt chẽ giữa hai hay nhiều loài, trong đó tất cả các loài tham gia đều có lợi.	0,25
	Ví dụ, hợp tác giữa vi khuẩn Rhizobium sống trong nốt sần rễ cây họ đậu, cung cấp nitơ cho cây, và cây cung cấp chất hữu cơ cho vi khuẩn.	0,25
	Hội sinh: Mối quan hệ giữa hai loài, trong đó một loài có lợi còn loài kia không có lợi cũng không có hại.	0,25
	Ví dụ, cây phong lan sống bám trên thân cây gỗ lớn để lấy ánh sáng.	0,25
	Hợp tác: Là cách sống hợp tác giữa hai hay nhiều loài, chúng mang đến lợi ích cho nhau về nhiều mặt, tuy nhiên quan hệ hợp tác không phải là quan hệ chặt chẽ và nhất thiết phải có đối với mỗi loài.	0,25
	Ví dụ, kiến ăn rệp, giúp cây phát triển tốt, cây mang lại nơi ở cho kiến.	0,25
	Quan hệ đối kháng: Quan hệ đối kháng là các mối quan hệ mà trong đó ít nhất một loài bị hại, quan hệ đối kháng có thể bao gồm:	0,25
	Cạnh tranh: Các loài tranh giành nguồn sống như thức ăn, chỗ ở... trong mối quan hệ này, các loài đều bị ảnh hưởng bất lợi, tuy nhiên có một loài sẽ thắng thế còn các loài khác bị hại hoặc cả 2 đều bị hại. Ví dụ, cạnh tranh giành ánh sáng, nước và muối khoáng ở thực vật, cạnh tranh giữa cú và chồn cùng bắt chuột làm thức ăn.	0,25
	Con mồi - vật ăn thịt: Sinh vật này ăn sinh vật khác. Ví dụ, hươu, nai ăn cỏ; hổ, báo ăn thịt hươu, nai; cây nắp ấm bắt ruồi.	0,25
	Ký sinh - vật chủ: Một loài sống nhờ trên cơ thể của loài khác, lấy các	0,25

Câu	Nội dung	Thang điểm
	chất nuôi sống cơ thể từ loài đó. Ví dụ, dây tơ hồng bám vào hút chất dinh dưỡng từ cây chủ, giun ký sinh trong cơ thể người.	
	Ức chế - cảm nhiễm: Là quan hệ giữa các loài sinh vật, trong đó loài này ức chế sự sinh trưởng và phát triển của loài kia bằng cách tiết vào môi trường các chất độc. Ví dụ, tảo giáp tiết ra chất độc gây chết các loài động vật thủy sinh (hiện tượng phú dưỡng, thủy triều đỏ).	0,25
Tổng điểm câu 1		3,0đ
2	Khái niệm hệ sinh thái đô thị: Hệ sinh thái đô thị là một hệ sinh thái nhân tạo, nơi con người là thành phần trung tâm, cùng với các yếu tố môi trường tự nhiên (đất, nước, không khí, sinh vật) và môi trường nhân tạo (nhà ở, đường giao thông, công trình kỹ thuật khác), hình thành nên một hệ thống sinh thái có tổ chức, có chức năng và cấu trúc riêng biệt trong không gian đô thị.	0,50
	Mục tiêu cân bằng cao nhất của hệ sinh thái đô thị (theo quan điểm nhân văn) là hệ sinh thái đưa lại điều kiện sống tốt nhất cho mọi người dân đô thị, và đối tượng nghiên cứu quan trọng nhất là con người.	0,50
	Theo cấu trúc, hệ sinh thái đô thị bao gồm các thành phần sau: Thành phần hữu sinh: Con người và các sinh vật (thực vật, động vật). Tuy nhiên, thực vật và động vật tự nhiên không đóng vai trò to lớn như sinh vật sản xuất và sinh vật tiêu thụ như trong hệ sinh thái tự nhiên.	0,50
	Thành phần vô sinh: Đất, nước, không khí, nhiệt độ,... Các nhân tố vô sinh ở đô thị thường sai khác nhiều so với hệ sinh thái tự nhiên (ví dụ: bụi, hơi nước, các loại khí thải cao).	0,25
	Thành phần nhân tạo: Cơ sở quản lý, sản xuất, dịch vụ. Đây chính là thành phần quyết định dòng năng lượng và vật chất đi qua hệ sinh thái. Thành phần này cũng là thành phần tái tạo lại nguồn năng lượng cho hệ sinh thái, giúp ổn định bậc dinh dưỡng cuối cùng là con người.	0,50
	Theo chức năng, hệ sinh thái đô thị bao gồm: Vùng nội thành (trung tâm): Là vùng tập trung dân cư với mật độ cao, có hoạt động kinh tế – xã hội diễn ra mạnh , và là hạt nhân phát triển đô thị .	0,25
	Vùng ngoại thành (ven đô): Là vùng đệm tạo nên hệ sinh thái chuyển tiếp từ hệ sinh thái tự nhiên sang hệ sinh thái nhân tạo. Chức năng chính của	0,50

Câu	Nội dung	Thang điểm
	vùng đệm là chuẩn bị dòng năng lượng, vật chất đi vào hệ sinh thái một cách ổn định, tiếp nhận và khắc phục năng lượng và vật chất dư thừa, dự trữ cho sự phát triển bền vững.	
Tổng điểm câu 2		3,0đ
3	Đô thị hóa và công nghiệp hóa là những động lực quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nhưng đồng thời cũng nguồn gốc nhân gây ra nhiều vấn đề ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.	0,25
	Quá trình công nghiệp hóa tiêu thụ một lượng lớn tài nguyên thiên nhiên và năng lượng, đồng thời thải ra môi trường một lượng lớn chất thải công nghiệp đa dạng về thành phần và độc tính. Khí thải từ các nhà máy gây ô nhiễm không khí, nước thải gây ô nhiễm nguồn nước, và chất thải rắn gây ô nhiễm đất. Việc khai thác khoáng sản phục vụ công nghiệp cũng gây phá hủy cảnh quan và ô nhiễm môi trường.	0,50
	Sự gia tăng dân số đô thị và mở rộng các khu đô thị dẫn đến nhu cầu lớn về cơ sở hạ tầng, nhà ở, giao thông vận tải. Quá trình xây dựng đô thị gây ô nhiễm bụi, tiếng ồn và chất thải rắn. Lượng chất thải sinh hoạt từ các đô thị lớn ngày càng tăng, gây áp lực lên hệ thống xử lý chất thải.	0,50
	Những ảnh hưởng tiêu cực chính của quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa đến môi trường sống: Ô nhiễm không khí: Mật độ giao thông cao và các hoạt động xây dựng trong đô thị là nguồn phát thải lớn các chất ô nhiễm không khí như bụi, khí thải từ phương tiện giao thông và công trình xây dựng.	0,50
	Ô nhiễm nước: Lượng nước thải lớn từ công nghiệp và nước thải từ đô thị chưa được xử lý gây ô nhiễm các nguồn nước mặt và nước ngầm.	0,25
	Ô nhiễm chất thải rắn: Lượng chất thải rắn sinh hoạt ngày càng tăng, gây khó khăn trong việc thu gom, xử lý và chôn lấp, dẫn đến ô nhiễm đất và nước.	0,50
	Suy thoái tài nguyên: Quá trình đô thị hóa làm thu hẹp diện tích đất nông nghiệp và không gian xanh, gây áp lực lên tài nguyên đất. Nhu cầu về nước sinh hoạt và công nghiệp tăng cao có thể dẫn đến tình trạng thiếu nước.	0,50
	Mất cân bằng sinh thái: Việc thay thế các hệ sinh thái tự nhiên bằng các khu đô thị nhân tạo làm mất đi nơi ở của nhiều loài động thực vật, giảm đa dạng sinh học.	0,50

Câu	Nội dung	Thang điểm
	Ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng: Ô nhiễm không khí và nước trong đô thị làm gia tăng các bệnh về hô hấp, tiêu hóa và các bệnh truyền nhiễm. Tiếng ồn từ giao thông và xây dựng cũng ảnh hưởng đến sức khỏe thần kinh và thính giác.	0,50
Tổng điểm câu 3		4,0đ